

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 – PHÚ THỌ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 65/2025/QĐST-HNGĐ

Phú Thọ, ngày 18 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 87/2025/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Anh Trịnh Xuân T, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Khu I, xã V, tỉnh Phú Thọ;

Bị đơn: Chị Lê Thị M, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Khu I, xã V, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trịnh Xuân T và chị Lê Thị M.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung:** Anh Trịnh Xuân T và chị Lê Thị M đều xác định vợ chồng có hai con chung là cháu Trịnh Quốc C, sinh ngày 07/3/2011 và Trịnh Thùy T1, sinh ngày 12/3/2017. Khi ly hôn hai bên thống nhất thỏa thuận giao hai con chung là cháu Trịnh Quốc C, sinh ngày 07/3/2011 và cháu Trịnh Thùy T1, sinh ngày 12/3/2017 cho anh Trịnh Xuân T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi thành niên. Chị Lê Thị M không phải đóng góp nuôi con chung cùng anh T vì anh T tự nguyện không yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

*** Về tài sản chung; Về công nợ chung:** Anh Trịnh Xuân T và chị Lê Thị M tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

*** Công sức đóng góp cho bên chồng hoặc bên vợ:** Anh Trịnh Xuân T và chị Lê Thị M xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

*** Về án phí:** Anh Trịnh Xuân T tự nguyện xin chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh Trịnh Xuân T đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí ký hiệu BLTU/25E số 0004360 ngày 28/10/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả cho anh Trịnh Xuân T số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 4 - Phú Thọ;
- UBND xã Vạn Xuân;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Xuân Bộ

